

Số: 526/TB-TTVHĐA

Đồng Nai, ngày 15 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc

Căn cứ Quyết định số 2270/QĐ-UBND ngày 31/07/2024 của Ủy ban nhân dân

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-TTVHDA ngày 14 tháng 10 năm 2024 của

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 436/2024/937/CT-SV ngày

Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu

1. Người có tài sản đấu giá: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 100, Xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng

2. Tài sản đấu giá, giá khởi điểm: Lô máy móc thiết bị đã hư hỏng và không

- Mức giá trên là giá sàn để tổ chức bán đấu giá tài sản; đã bao gồm thuế GTGT

- Tài sản giao tại kho Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai.

- Đơn vị mua sau khi trúng giá tự vận chuyển, thuê kéo (nếu có).

3. Tiêu chí lựa chọn: Theo Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11,0</i>
1.1	<i>Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)</i>	<i>6,0</i>
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện</i>	<i>5,0</i>

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i>	8,0
2.1	<i>Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá</i>	4,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá</i>	4,0
3	<i>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</i>	2,0
4	<i>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</i>	1,0
5	<i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i>	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện.</i>	18,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<i>Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định:	5,0
1	Tổ chức đấu giá đã từng thực hiện đấu giá thành tài sản thanh lý của Trung tâm Văn hóa – Điện ảnh Đồng Nai đồng thời trong vòng 06 tháng gần nhất đã thực hiện đấu giá thành công tối thiểu 05 hợp đồng đấu giá thanh lý tài sản là máy móc, thiết bị.	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

Hồ sơ đăng ký tham gia của tổ chức đấu giá tài sản do tổ chức đấu giá tài sản chuẩn bị, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia của đơn vị.

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký: Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày 16/10/2024 đến ngày 18/10/2024 (Trong giờ làm việc hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký: Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 100, Xa lộ Hà Nội, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 085.3799.828 (Nguyễn Hà)

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đăng cổng TTQG về ĐGTS;
- BGĐ.TTVHĐA;
- Lưu: VT, HCTH.



GIÁM ĐỐC

Tôn Thị Thanh Tình



PHỤ LỤC TÀI SẢN THANH LÝ

(Đính kèm Thông báo số 526/TB-TTVHĐA, ngày 15/10/2024 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thanh lý tài sản hết thời gian khấu hao, hư hỏng và không còn sử dụng của Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh Đồng Nai)

Đvt: đồng

Stt	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Lĩnh vực Điện ảnh				
1.	Máy chiếu hiệu Sony (Model No VPL-CX125, Made in Japan, Data Projector)	Cái	1	50.000	50.000
2.	Đầu phóng PG/D50 X3D (máy chiếu) hiệu Sharp, (Model PG-D40W3D, D50/60HZ, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
3.	Đầu phóng PG/D40W3D (máy chiếu), hiệu Sharp, (Model PG-D3750W, D50/60HZ, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
4.	Máy chiếu kỹ thuật số Optoma X501(3DXGA) (Model No DAEXTKZ, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
5.	Máy chiếu video kỹ thuật số hiệu Optoma X501(3D) (Model No DAEXTKZ, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
6.	Đầu phóng (máy chiếu) video 300in cho đội chiếu VPTT, hiệu Sharp (Model PG-D4010X, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
7.	Đầu phóng (máy chiếu) 300" (Sở cấp), hiệu Sony (Model No VPL - CX125, Made in Japan)	Cái	1	50.000	50.000
8.	Đầu phóng hiệu Optoma (Model DAEWLG ZST X501, Made in China)	Cái	1	50.000	50.000
9.	Dàn âm thanh đội CPLĐ số 05, gồm: 02 loa hiệu KC Audio; 01 đầu đĩa DVD hiệu Sony, made in Japan; 01 Amply hiệu GHS Audio made in VietNam; 01 Amply hiệu	Bộ	1	800.000	800.000



Stt	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	JARGUAR SUH YOUNG PA - 2000X made in Viet Nam				
10.	Hai loa của đội CPLĐ số 5, hiệu JBL JRX 100, Feavery	Cái	2	800.000	800.000
11.	Laptop phòng NVĐA, hiệu HP	Cái	1	400.000	400.000
12.	Máy lạnh Rạp Thanh Bình (Hiệu Carrier, Model Number 38RB048SC)	Bộ	1	800.000	800.000
II	Lĩnh vực Văn hóa				
1.	Máy Photocopy E-Studio, hiệu Toshiba, model DP-455	Cái	1	500.000	700.000
	Tổng cộng				3.900.000

Tổng giá trị tài sản thẩm định giá là: **3.900.000đồng** (Bằng chữ: Ba triệu chín trăm ngàn đồng)